

Chủ đề lớn: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CDN 4: CÔN TRÙNG VÀ CHIM

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - KHUYẾT TẬT

Tuần 27: (Từ ngày 23/3/2026 đến ngày 27/3 năm 2026)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h15	ĐT - TC SÁNG	TC về con ong	TC về con muỗi	Trò chuyện về bướm	TC về con chim bồ câu	TC về con chuồn chuồn
8h15-8h35	TDS	Đề tài: Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Bụng 3: Nghiêng người sang hai bên; Chân 4: Nâng cao chân gập gối.				
8h45 - 9h20	HĐ CHUNG	VĂN HỌC Kể chuyện sáng tạo (MT9)	TOÁN Ghép các cặp đôi có mối liên quan (MT18)	LQCC Tập tô chữ cái p,q (MT19)	KPKH Phân loại con côn trùng có ích, có hại (MT5)	ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.(MT12)
9h20-10h00	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Nghe giải đố về côn trùng và chim. TC: Mèo và chim sẻ. Chơi theo ý thích	ĐT: Thí nghiệm con sâu đổi màu TC: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát tranh con ong, con bướm. TC: Đi tìm và chạm vào Chơi theo ý thích	ĐT: Mối liên hệ đơn giản giữa con vật với MT sống. TCVĐ: Cáo ơi ngủ à Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát tranh con ruồi, con muỗi. TC: Tìm đúng nhà Chơi theo ý thích
10h00-10h40	HĐ VUI CHƠI	Góc XD: xây trang trại chăn nuôi; Góc PV: Gia đình, bán hàng – Cửa hàng bán thức ăn động vật; Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn, tạo hình các con vật từ nguyên liệu khác nhau; Góc TV: Xem tranh ảnh, lô tô, làm album ảnh theo chủ đề; Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối; Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật; Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật				
14h00-16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. TC: Tạo hình bằng que (EM 47) 2. Ôn các số đã học 3. VS, NG, trả trẻ.	1.Th vở: Toán 2. KTM. Tập tô p,q 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ. (PHT dạy ĐM)	1. Đọc thơ. Đom đóm 2. TC: Chuyển bóng 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1. Đọc đồng dao: Về loài vật 2. KTM. Biểu diễn văn nghệ 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Ôn kỹ năng rửa mặt. 2. VS, NG, trả trẻ

Tổ chuyên môn duyệt

Người lập kế hoạch



Đặng Thị Bình



Nguyễn Thị Thu Hương

TUẦN 27:

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4:CÔN TRÙNG VÀ CHIM
Thời gian thực hiện từ ngày 23/3 đến ngày 27/3/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

- * **Đề tài: Hô hấp: Hít vào thở ra**
- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, ngang**
- Bụng 3: Nghiêng người sang hai bên**
- Chân 4: Nâng cao chân gập gối**

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4+ 5 tuổi: Thực hiện đúng, các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- Trẻ khuyết tật: Thực hiện đúng đầy đủ, các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh cùng cô

2. Kỹ năng:

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ
- Trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - má ngoài bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường - về hàng.- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào thở ra- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay thả xuôi. + 2 tay đưa ra phía trước. + 2 tay dang ngang + Hạ 2 tay xuống- Bụng 3: Nghiêng người sang bên. Đứng thẳng, 2 tay gập giơ cao, bàn tay chạm vai. + Nghiêng người sang phải. + Nghiêng người sang trái.	<p>Trẻ cùng cô đi ra sân và thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy</p> <p>Trẻ về đội hình 3 hàng ngang</p> <p>Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Đứng thẳng, 2 tay xuôi theo người. - Chân 4: Nâng cao chân gập gối Đứng thẳng, 2 tay chống hông. + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên cao, gập gối lại. + Hạ chân xuống + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp. - Cô cho trẻ tập theo nhịp hô - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ - Khuyến khích và sửa sai cho trẻ <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng 	<p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp</p> <p>Trẻ tập đều, đẹp</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
--	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi

Góc PV: Gia đình, bán hàng – Cửa hàng bán thức ăn động vật

Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn, tạo hình các con vật từ nguyên vật liệu khác nhau.

Góc TV: Xem tranh ảnh, lô tô, làm album ảnh theo chủ đề

Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối

Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật

Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật

I, Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết biết bầu trưởng trò, biết kể tên các góc chơi, vị trí góc chơi, biết thỏa thuận trước khi chơi, biết nội dung các góc chơi. Biết lựa chọn góc chơi mình thích. Biết phản ánh công việc của vai chơi: gia đình, cô bán hàng, xem tranh ảnh, lô tô, làm album về con côn trùng và chim, biết lựa chọn các đồ chơi để xây công trình đẹp, biết liên kết các góc chơi. Tạo được sản phẩm chơi ở các góc. Biết nhận xét bạn chơi.

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết biết bầu trưởng trò, biết kể tên các góc chơi, vị trí góc chơi, biết thỏa thuận trước khi chơi, biết nội dung các góc chơi. Biết lựa chọn góc chơi mình thích. Biết phản ánh công việc của vai chơi: gia đình, cô bán hàng, xem tranh ảnh, lô tô, làm album về con côn trùng và chim, biết lựa chọn các đồ chơi để xây công trình đẹp, biết liên kết các góc chơi. Tạo được sản phẩm chơi ở các góc. Biết nhận xét bạn chơi theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng ghi nhớ, chơi trò chơi, kỹ năng đóng vai, tạo hình, phát triển tư duy sáng tạo phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ và kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.

II. Chuẩn bị

Đồ dùng các góc chơi

- Góc PV: Đồ chơi gia đình, 1 số tranh con côn trùng và chim
- Góc XD: Gạch, các hình khối, 1 số con côn trùng và chim và đồ chơi tự tạo.
- Góc TH: Bút màu và giấy vẽ, đất nặn,...
- Góc AN: Đàn, xắc xô, phách tre, mũ và quạt.
- Góc TV: Tranh truyện liên quan đến chủ đề, album
- Góc TN: Mô hình các con côn trùng và chim
- Góc HT: Chữ số, chữ cái, lô tô côn trùng và chim.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thoả thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hướng trẻ vào hoạt động.- Cô cho trẻ bầu trưởng trò để hướng dẫn chơi.- Trưởng trò cùng các bạn thỏa thuận về các góc chơi:<ul style="list-style-type: none">+ Các bạn ơi lớp mình có những góc chơi nào?+ Các bạn ơi. Hôm nay các bạn thích chơi ở những góc chơi nào?- Cô chốt lại các góc chơi: góc pv, xd, th, tv, ân, ht,tn.* Góc phân vai<ul style="list-style-type: none">+ Ở góc phân vai các bạn sẽ chơi gì?+ Nhóm chơi gia đình có những ai?+ Bố, mẹ làm công việc gì?+ Đóng vai các các con sẽ làm như thế nào?- Hôm nay góc phân vai còn chơi gì nữa?+ Bạn sẽ đóng vai gì?- Ai sẽ chơi ở góc phân vai?=> Cô chúc các gia đình bán được nhiều thức ăn cho chim nhé* Góc xây dựng<ul style="list-style-type: none">- Để xây lên những công trình đẹp các bạn sẽ chơi ở góc chơi nào?+ Góc xây dựng hôm nay các bác sẽ làm gì?+ Để có công trình đẹp cần có ai? (Bác kỹ sư)+ Bác kỹ sư sẽ phải làm gì? (Thiết kế...)+ Bác công nhân sẽ làm gì?=> Chúc các bác sẽ xây được những công trình thật đẹp.* Góc âm nhạc<ul style="list-style-type: none">- Muốn trở thành ca sĩ nhí các con chơi ở góc nào? (Góc âm nhạc)	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện- 1-2 ý kiến trẻ bầu trưởng trò(5T)- Trẻ kể các góc- Trẻ lắng nghe.- 1-2 ý kiến trẻ- Trẻ trả lời- 1-2 ý kiến trẻ 4 tuổi.- Trẻ nhận vai chơi.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời- 1-2 ý kiến trẻ- 1-2 ý kiến trẻ .- Lắng nghe

<p>+ Góc âm nhạc hôm nay biểu diễn gì? (Múa hát các bài hát về chủ đề)</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=> Chúc các bạn biểu diễn nhiều bài hát hay.</p> <p>* Góc tạo hình</p> <p>- Muốn trở thành các họa sĩ tí hon các bạn sẽ chơi ở góc nào? (tạo hình).</p> <p>+ Góc tạo hình các bạn sẽ chơi gì?</p> <p>+ Khi chơi các bạn sẽ cần những gì? Các bạn chơi như thế nào?</p> <p>- Ai sẽ chơi ở góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp</p> <p>* Góc thư viện</p> <p>- Để làm được nhiều bức tranh và album đẹp các bạn sẽ chơi ở đâu?</p> <p>+ Góc thư viện các bạn sẽ chơi gì?</p> <p>+ Khi chơi với sách các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ làm được nhiều bức tranh và album đẹp.</p> <p>* Góc thiên nhiên</p> <p>- Để chăm sóc con vật thì các bạn chơi ở góc chơi nào? (Góc tn)</p> <p>- Ngoài ra các bạn được chơi gì nữa?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ chăm sóc con vật thật tốt.</p> <p>* Góc học tập</p> <p>Các bạn cùng đoán xem mình có gì nào? (Thẻ số)</p> <p>- Để chơi với các chữ số các bạn chơi ở góc chơi nào?</p> <p>- Ngoài ra các bạn sẽ chơi gì với những lô tô này?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>- Cô: Vừa rồi cô thấy các bạn đã thỏa thuận chơi cùng với bạn trưởng trò và cô rất vui rồi vậy ngày hôm nay chúng mình sẽ chơi ở mấy góc chơi?</p> <p>=> Hôm nay chúng mình sẽ chơi ở các góc chơi:</p> <p>+ Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi</p> <p>+ Góc PV: Gia đình, bán hàng, cửa hàng bán thức ăn .</p>	<p>- 1-2 ý kiến trẻ (5t) .</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (5T)</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (5T)</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (4T)</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p>
--	--

<p>+ Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn, tạo hình (con côn trùng và chim);</p> <p>+ Góc TV: Xem tranh ảnh, tranh truyện, làm album ảnh theo chủ đề;</p> <p>+ Góc HT: Phân nhóm con vật, xếp xen kẽ con vật; chơi với các con số, chữ cái, hình khối.</p> <p>+ Góc TN: Chăm sóc, quan sát các con vật</p> <p>+ Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi chơi các con phải làm gì? - Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Chơi xong các con phải làm gì? - Chúc các bạn có một buổi chơi vui vẻ <p>-> Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi của mình. - Trẻ về chơi các góc chơi. - Trưởng trò về góc mình chơi. - Cô bao quát từng góc chơi điều chỉnh số lượng trẻ chơi ở các góc, hướng dẫn, gợi ý trẻ chơi - Cô đi đến từng góc gợi ý câu hỏi: - Góc PV: Xin chào bác, bác đang làm gì đây? bác đang đóng vai gì - Góc XD: Các bác đang làm gì đây? Vậy các bác xếp cho đẹp vào nhé. - Cô đến các góc chơi để tạo tình huống cho trẻ... <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi quan sát và nhận xét động viên từng góc chơi. + Trưởng trò nhận xét các góc chơi, cô nhận xét kết quả. + Cho các bạn về thăm quan góc có kết quả chơi nổi bật nhất. - Mời cả lớp nhận xét trưởng trò. - Cô nhận xét các góc chơi và nhận xét giờ học. - Kết thúc cô cho trẻ hát “Bạn ơi hết giờ” cho trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi về đúng góc. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 ý kiến trẻ (5T). - 1-2 ý kiến trẻ - 1-2 ý kiến trẻ (4T). - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi - Trẻ chơi ở các góc - Trưởng trò về góc chơi. - Trẻ chơi... - Trẻ nhận xét(5T) - Trẻ đi tham quan. - Trẻ lắng nghe - Trẻ cất đồ chơi
--	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 23 tháng 3 năm 2026

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con ong**

- Cho trẻ quan sát con Ong trên màn hình và hỏi trẻ.
- + Trông con ong như thế nào? (4,5t)
- Cánh, đầu, vòi, chân, mình?
- Con Ong sống thế nào? (Theo đàn) (5t)
- Cô cho trẻ xem Ong sống theo đàn ở tổ:
- Con thấy con ong có những bộ phận nào? (4,5t)
- Vòi của con ong như thế nào?
- Trên mình con ong có gì? (Có nhiều lông tơ nhỏ)
- Chúng mình có được đến gần tổ ong không? Vì sao?
- Cô giáo dục: Giáo dục trẻ bảo vệ côn trùng có ích, không được chơi hoặc đến gần tổ ong, vì ong có thể cắn, không được tự ý ăn mật ong khi không được sự cho phép của người lớn, các con nhớ chưa nào.

*** VĂN HỌC:**

Đề tài: Kể chuyện sáng tạo

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết kể chuyện sáng tạo về một số con côn trùng, biết kể câu chuyện theo trình tự, có nội dung dựa trên các con vật sẵn có. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện của cô kể (MT9).
- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết đặt tên cho câu chuyện, biết các nhân vật trong chuyện, biết kể một đoạn theo hướng dẫn của cô (MT9).

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy tưởng tượng. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ hứng thú, chú ý vào bài.

II. Chuẩn bị:

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ
- Một số hình ảnh: ong vàng, bướm, chim, cây.

III. Hướng dẫn thực hiện..

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc bài: Ong và bướm- Bài thơ có tên là gì?- Trong bài thơ nói về điều gì?- Bài thơ nói về con ong, con bướm, ngoài các con vật này các con còn biết những con côn trùng nào nữa?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc- 1-2 trẻ trả lời.2-3 ý kiến của trẻ.

<p>- Bây giờ, cô có rất nhiều các con côn trùng khác nhau, chúng mình cùng quan sát và gọi tên nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Trẻ kể chuyện:</p> <p>- Từ những con vật này, chúng mình hãy cùng nhau kể câu chuyện thật hay nhé!</p> <p>- Bây giờ, cô sẽ chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ có các con vật để thảo luận và kể thành 1 câu chuyện và cử đại diện của nhóm sẽ lên kể.</p> <p>+ Nhóm 1: Nhóm 1 cử đại diện lên kể.</p> <p>- Cô khái quát lại câu chuyện nhóm 1 vừa kể.</p> <p>- Nhóm 1 đặt tên câu chuyện của nhóm mình là gì?</p> <p>+ Nhóm 2: Nhóm 2 cử đại diện lên kể.</p> <p>+ Nhóm 3 :</p> <p>- Cô khái quát lại câu chuyện nhóm 2,3 vừa kể.</p> <p>- Nhóm 2,3 đặt tên câu chuyện của nhóm mình là gì?</p> <p>- Chúng mình thấy các nhóm kể câu chuyện có hay không?</p> <p>- Chúng mình có nhất trí với tên câu chuyện của các nhóm đã đặt tên không?</p> <p>* Cô kể chuyện:</p> <p>Cô kể chuyện từ các con vật: 2 lần : Từ những con vật này, cô cũng có 1 câu chuyện rất hay có tên là tình bạn giữa ong, bướm và chim</p> <p>+ Lần 1: Kể kết hợp cử chỉ, điệu bộ</p> <p>Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>+ Lần 2: Kể kết hợp dùng sa bàn.</p> <p>- Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>- Trong câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Cô giảng nội dung câu chuyện.</p> <p>+ Lần 3: Kể tóm tắt cốt truyện.</p> <p>* Đàm thoại:</p> <p>- Cô vừa kể câu chuyện gì? (4,5t)</p> <p>- Trong câu chuyện cô vừa kể có những con vật gì? (4,5t)</p> <p>- Ong vàng, bướm xanh, chim sẻ làm gì? (5t)</p> <p>- Điều gì xảy ra với chim sẻ? (5t)</p> <p>- Ong vàng và bướm xanh có giúp bạn không? (4t)</p> <p>- Nhờ sự giúp đỡ thì tổ của chim sẻ như thế nào? (4,5t)</p> <p>Cô giáo dục trẻ.</p>	<p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>-2-3 trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 ý kiến của trẻ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	---

3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, động viên trẻ và cho trẻ ra sân	- Trẻ chú ý và ra sân chơi
--	----------------------------

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Nghe và giải câu đố về một số con côn trùng và chim

Trò chơi: Mèo và chim sẻ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4, 5 tuổi: Trẻ biết nghe và giải được 1 số câu đố về một số con côn trùng và chim. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.

II. Chuẩn bị:

- Vòng tròn, mũ mèo

- Câu đố

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Nghe và giải câu đố về một số con côn trùng và chim</p> <p>- Cô dẫn trẻ ra sân, cho trẻ ngồi thành hình chữ U, trò chuyện về chủ đề.</p> <p>+ Hôm nay, chúng mình hãy cùng cô giải 1 số câu đố về một số con côn trùng và chim nhé</p> <p>- Cô đọc cho trẻ nghe và gợi ý cho trẻ tự giải 1 số câu đố như:</p> <p>+ “ Hai chân bám chặt trên cành Mỏ luôn gõ gõ suốt ngày tìm sâu Là chim gì?,,</p> <p>+ “ Dù bay ngàn dặm chẳng lười Bao năm cần mẫn giúp người đưa thư Là chim gì?,,</p> <p>+ “ Ngày ngày chăm chỉ tìm hoa Làm nên mật ngọt xây nhà ở chung Là con gì?,,</p> <p>+ “ Con gì tuy bé Mà đã lo xa Tha thức ăn về nhà Phòng khi trời mưa bão Là con gì?,,</p> <p>* Giáo dục: Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật và tránh xa những con vật nguy hiểm</p>	<p>- Trẻ ngồi hình chữ U</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ chú ý</p>

<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo và chim sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Mèo và chim sẻ + LC: Khi nghe tiếng mèo kêu, các con chim sẻ bay nhanh về tổ. Mèo chỉ được bắt chim sẻ ở ngoài vòng tròn. + CC: Chọn một cháu làm mèo ngồi ở một góc lớp, cách tổ chim sẻ 3-4m. Các trẻ khác làm chim sẻ. Các chú chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu "chích, chích, chích" (thỉnh thoảng lại ngồi gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn). Khoảng 30 giây mèo xuất hiện. Khi mèo kêu "meo, meo, meo" thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình. Chú chim sẻ nào chậm chạp sẽ bị mèo bắt và phải ra ngoài một lần chơi. Trò chơi tiếp tục khoảng 3- 4 lần. Mỗi lần, chim sẻ đi kiếm mồi khoảng 30 giây thì mèo lại xuất hiện. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ <p><i>*Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi tự do - Trẻ đi rửa tay.
--	--

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: Tạo hình bằng que (EM 47)

- Cô cho trẻ quan sát hình chữ nhật, tam giác, hình vuông
- Cô phát cho mỗi trẻ một hình học hoặc giấy có hình dạng
- Vẽ hình đó lên bảng và nói tên hình đó. Cho trẻ mô tả hình dạng.
- Đưa que cho trẻ và chỉ cho trẻ để trẻ tạo hình bằng que theo hình dạng
- + Cô cho trẻ thực hiện
- + Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.

2. Ôn các số đã học

- Cô cho trẻ ôn các số đã học
- Cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức khác nhau
- Cô quan sát giúp đỡ trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt, rửa tay.
- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ: Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.
- Trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học.27, Số trẻ nghỉ học.0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ có sức khỏe tương đối tốt, không có biểu hiện gì bất thường xảy ra.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết, hứng thú tham gia các hoạt động học tập và vui chơi do cô tổ chức.

- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ trò chuyện sôi nổi, nói được đặc điểm nổi bật của con ong
- + Trẻ tập chính xác, thành thạo các động tác của BTPTC theo nhịp hô
- + Trẻ biết hoạt động nhóm, biết liên kết các nhóm chơi và tạo ra sản phẩm phù hợp với góc chơi PV, XD, TH, HT
- + Trẻ biết tạo nhóm, biết sắp xếp tranh theo trình tự và kể được câu chuyện của nhóm mình, biết đặt tên cho câu chuyện, 27/27 trẻ đạt MT9

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt

Thứ 3 ngày 24 tháng 3 năm 2026

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con muỗi

- Cho trẻ chơi trò chơi : bắt muỗi
- Con muỗi gồm có những bộ phận nào? (Đầu , mình, chân, vòi chích...)
- Con biết từ con gì mà thành con muỗi không? (Từ con lăng quăng).
- Nếu con bị muỗi đốt thì sẽ như thế nào? (Thì bị bệnh sốt xuất huyết và bệnh sốt rét).
- Muỗi là loài côn trùng như thế nào? (muỗi là loài côn trùng có hại).
- Phòng tránh muỗi bằng cách nào? (ngủ có màn, vệ sinh nhà sạch sẽ)
- Giáo dục cháu nên dọn dẹp vệ sinh khu vực gần nhà, không để bụi rậm, ao nước đọng giúp phòng tránh muỗi sinh sản và góp phần bảo vệ môi trường luôn sạch sẽ, chúng ta sẽ có cuộc sống và sức khỏe tốt hơn.

* TOÁN:

Đề tài: Ghép các cặp đôi có mối liên quan

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan với nhau về đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thức ăn, ích lợi như: gà - trứng, con thỏ - cà rốt, ong và hoa...Trẻ nói đúng tên đối tượng ghép thành cặp có mối liên quan với nhau, biết diễn đạt kết quả của cách ghép từng cặp có mối liên quan.(MT18).

- Trẻ khuyết tật:Trẻ biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan với nhau về đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thức ăn, ích lợi như: gà - trứng, con thỏ - cà rốt, ong và hoa...Trẻ nói đúng tên đối tượng ghép thành cặp có mối liên quan với nhau, biết diễn đạt kết quả của cách ghép từng cặp có mối liên quan. theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4- 5 tuổi: Phát triển khả năng quan sát, tư duy, suy luận, phán đoán, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển khả năng diễn đạt và vốn từ ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật.

II. Chuẩn bị.

- Các hình ảnh cặp đôi như: gà - trứng, thỏ - cà rốt, ong - hoa...

- Bút dạ, 3 bức tranh có các hình ảnh con vật, thức ăn, nơi ở, có mối liên quan: thỏ, cà rốt, con chó, xương, con gà, thóc, con voi, khu rừng, con cá, ao cá, con khỉ, chuối, con trâu, cỏ, rơm...

- Bài hát. Đố bạn, nhịp điệu rừng xanh.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ cùng vận động theo nhạc bài “Nhịp điệu rừng xanh”.</p>	- Trẻ vận động
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Ôn ghép đôi</p> <p>- Cô cho trẻ tìm đồ dùng trong lớp ghép đôi với nhau mà trẻ biết</p> <p>- Cô cho trẻ trải nghiệm với đồ dùng trẻ tìm được.</p>	- Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện
<p>* Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan</p> <p>* Cô cho trẻ lắng nghe xem tiếng kêu của con gì? (cô mở tiếng kêu con gà mái)</p> <p>+ Các con vừa nghe tiếng kêu của con gì?</p> <p>+ Cô có hình ảnh con gì đây? (cô cho trẻ xem hình ảnh con gà mái)</p> <p>- Chị gà mái đi đâu mà hót hải thế?</p> <p>- Cô cho trẻ xếp con gà mái</p> <p>- Con gà mái là con vật nuôi ở đâu? Gà mái đẻ ra gì?</p> <p>- Các con hãy đi tìm trứng cho chị gà mái</p> <p>- Cô hỏi trẻ các con vừa ghép được gì?</p> <p>- Tại sao con lại ghép con gà mái với quả trứng?</p> <p>-> Con gà mái được ghép với quả trứng thành một cặp có mối liên quan vì con gà đẻ ra quả trứng, trứng ấp nở thành gà.</p> <p>- Ngoài con gà đẻ ra trứng thì còn con vật gì nuôi trong gia đình đẻ ra trứng nữa?</p> <p>* Cô cho trẻ chơi trò chơi: Con thỏ</p>	- Trẻ trả lời (4t) - Trẻ trả lời (4t) - Gà đi tìm trứng - Trẻ thực hiện - Trẻ 5t trả lời - Trẻ thực hiện - Ghép con gà với quả trứng - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
	- Trẻ kể tên
	- Trẻ chơi và làm động tác minh họa.

- Cách chơi: Cô nói tên các bộ phận của con thỏ, trẻ nói đặc của các bộ phận, làm động tác minh họa.

Con thỏ, con thỏ

Mắt thỏ, mắt thỏ

Tai thỏ, tai thỏ

Thỏ chạy

Thỏ thích ăn gì?

- Cô cho trẻ xếp con thỏ

- Thỏ đang đói cho trẻ dắt thỏ đi kiếm mồi

- Thỏ thích ăn gì? (cô cho trẻ tặng cà rốt cho thỏ)

- Con có nhận xét gì về mối liên quan giữa thỏ và cà rốt?

-> Cô khái quát: Con thỏ và cà rốt được ghép với nhau thành một cặp có mối liên quan vì thỏ thích ăn cà rốt, cà rốt là thức ăn của thỏ.

* Cô giáo hát một câu hát: "Bé ngoan của chị oi..... làm mật ong nuôi đời" và cho trẻ đoán câu hát nói về con gì?

- Cô mở hình ảnh con ong

- Con ong là con vật thuộc nhóm gì? Con ong có ích lợi như thế nào?

- Các con hãy đưa những chú ong đi hút mật nào? Ong hút mật ở đâu? (cô cho trẻ tặng cho chú ong bông hoa)

- Ong và hoa có mối liên quan như thế nào?

-> Cô khái quát: Con ong đi lấy mật từ những bông hoa như nhãn, vải, bầu, bí...ong còn giúp hoa thụ phấn để đậu quả cho cây vì vậy ong và hoa có mối liên quan với nhau.

- Vừa rồi các con đã ghép gì? Chúng có mối liên quan gì với nhau?

-> Cô tóm tắt: Vừa rồi các con đã ghép thành từng cặp có mối liên quan với nhau như gà - trứng, thỏ - củ cà rốt, ong với hoa chúng có mối liên quan về đặc điểm thức ăn, ích lợi và môi trường sống.

* Cô cho trẻ ghép cặp có mối liên quan theo ý thích.

- Cô cho trẻ tìm các đối tượng ghép thành cặp có mối liên quan

- Cô đến và hỏi trẻ con ghép các đối tượng có mối liên quan như thế nào? Vì sao con lại ghép như thế? Ai có cách ghép khác bạn?

- Rất xinh, rất xinh

- Rất tinh, rất tinh

- Rất dài, rất dài

- Rất nhanh

- Thích ăn cà rốt

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe và trả lời

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe.

- Ghép thành từng cặp có mối liên quan

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

<p>-> Cô khẳng định: Tất cả các đối tượng các con vừa ghép thành cặp với nhau như gà mái - trứng, thỏ - cà rốt, con bò - con bê, bướm - hoa....đều đúng vì chúng có mối liên quan đến nhau về thức ăn, đặc điểm sinh sản, môi trường sống.... các con vật có nhiều ích lợi vì vậy các con nhớ phải yêu quý, chăm sóc và bảo vệ nhé.</p> <p>* Trò chơi vận động: Chung sức</p> <p>- Cô nói cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội, cô tặng cho mỗi đội một bức tranh giống nhau, trong tranh có nhiều con vật, thức ăn, môi trường sống của chúng, nhiệm vụ của các con là dùng bút nổi các đối tượng có mối liên quan với nhau.</p> <p>+ Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc, đội nào nổi được nhiều cặp đôi đúng sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát trẻ)</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả, nhận xét, tuyên dương trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ đọc bài về loài vật và ra chơi.</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ đọc và ra sân chơi.</p>
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Thí nghiệm Con sâu đổi màu

TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tạo hình con sâu bằng khăn giấy, được trải nghiệm, quan sát nhận ra sự thay đổi về màu sắc của con sâu, trẻ hiểu được màu sắc có thể lan tỏa và hòa quyện với nhau khi gặp nước trên khăn giấy

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cuộn, sự khéo léo đôi tay, quan sát, dự đoán, kỹ năng làm thí nghiệm cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không bôi keo vào quần áo, bàn ghế. giữ gìn sản phẩm của mình

II. Chuẩn bị

- Khăn giấy, bút dạ màu, nước, khay đựng, kéo

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1 : Thí nghiệm con sâu đổi màu	

- Xúm xít, xúm xít”, các con ơi! cô có một câu đố rất hay muốn đố lớp chúng mình đây bây giờ các bạn hãy ngồi ngoan và giải đố cùng cô nhé!

Vừa bằng ngón tay
 Thân nhiều đốt nhỏ
 Chấm chỉ gặm nhấm
 Trên những lá cây
 Đố các bạn đó là con gì?

- Các bạn hãy quan sát xem cô có con gì đây?
 - Con sâu thuộc nhóm gì?
 - Con sâu này được làm bằng gì? con có có nhận xét gì nữa?
 - Hôm nay cô sẽ cho chúng mình tham gia thí nghiệm Con sâu đổi màu
 - Để làm được thí nghiệm thì cô có những gì đây?
 + Đầu tiên cô lấy mảnh giấy dải ra rồi cô lấy bút dạ màu tô các sọc xanh, đỏ, vàng,... lên giấy, tiếp theo cô lấy bút chì đặt ngang rồi quấn chặt tạo hình con sâu, sau đó cô chấm keo dán chặt mép giấy lại cô lấy bút dạ vẽ thêm mắt cho con sâu (cô tạo ra được con gì đây ?)
 + Giáo dục: Các con ạ khi thực hiện các bạn không được bôi keo, màu lên quần áo, bàn ghế nhớ chưa nào
 - Sau khi làm được những con sâu rồi các bạn đoán xem điều gì sẽ xảy ra khi cô cho nước vào ?
 - Để xem các bạn dự đoán đúng hay không chúng mình cùng quan sát cô thực hiện nhé
 => Các bạn ạ Nước làm giấy thấm ướt, khiến màu bút dạ loang ra trộn lẫn với nhau tạo nên sự thay đổi màu kỳ diệu
 - Các bạn có muốn thực hành thí nghiệm làm những con sâu đổi màu này không ?
 - Để làm được những con sâu đổi này chúng mình sẽ làm như thế nào?
 - Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ thực hiện)

2. Hoạt động 2: Trò chơi VĐ: Thi xem đội nào nhanh

- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.

- Trẻ tập trung.

- 2- 3 trẻ trả lời (4-5T)
 - Trẻ trả lời (4, kt)
 - Trẻ trả lời (4, 5t)
 - Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời (4, 5t)

- Trẻ quan sát lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- 3-4 trẻ trả lời (4, 5t)

- Trẻ quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- 2- 3 trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

<p>+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi, nhiệm vụ của các đội chơi như sau: Bạn ở đầu hàng sẽ ngồi xuống lấy bóng và kẹp bóng bằng 2 tay rồi chuyển bóng lên để vào rổ của đội mình, sau đó chạy về đập tay vào bạn tiếp theo, bạn tiếp theo cũng lấy bóng và kẹp bóng bằng 2 tay rồi chuyển bóng lên để vào rổ của đội mình cứ lần lượt như vậy</p> <p>+ Luật chơi: Các bạn phải ngồi để chuyển bóng, Khi chuyển bóng không được làm rơi bóng, nếu bạn nào làm rơi thì mất lượt chơi và phải quay về để bạn tiếp theo lên thực hiện. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào chuyển được nhiều bóng hơn sẽ là đội thắng cuộc</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.(cô bao quát, động viên trẻ chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU (PHT dạy ĐM)

1. Làm vở toán

- Cô giới thiệu tên bài tập vở toán và hướng dẫn trẻ thực hiện.

+ Với trẻ 5T:

- Hỏi trẻ cách cầm bút, tô màu, cách ngồi 2 độ tuổi.

- Hướng dẫn trẻ tìm và mở vở thực hiện

+ Với trẻ 4T:

- Hướng dẫn trẻ tìm và mở vở thực hiện

- Cô cho trẻ thực hiện vở, bao quát hướng dẫn gợi ý cho những trẻ yếu.

- Cô cho trẻ trưng bày bài của mình. Cô nhận xét bài đẹp, bài chưa đẹp, động viên khuyến khích trẻ .

2. LQBM: Tập tô chữ cái p, q.

- Cô cho trẻ ngồi theo hai nhóm (4 tuổi, 5 tuổi)

- Cô hướng dẫn từng độ tuổi

- Cho trẻ thực hiện, cô bao quát, động viên trẻ thực hiện

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học.0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và

các bạn.

- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ trò chuyện hứng thú, nói được đặc điểm của con muỗi
- + Trẻ hoạt động nhóm tốt, tạo được sản phẩm phù hợp ở góc chơi XD, PV, TH, HT.
- + Trẻ thực hiện ghép cặp các đối tượng có mối liên quan tương đối tốt, trẻ nói được cách ghép và diễn đạt được kết quả, 27/27 trẻ đạt MT18.
- + Trẻ thực hiện tốt thí nghiệm làm con sâu đổi màu.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

Thứ 4 ngày 25 tháng 3 năm 2026

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con bướm**

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con bướm

+ Đây là con gì? Con bướm có những đặc điểm gì? (4,5t)

+ Bướm di chuyển bằng cách nào? Tại sao bướm bay được? (4t)

+ Bướm có mấy cánh? (4,5t)

- Bướm có 4 cánh, mỗi bên 2 cánh xếp lớp lên nhau.

+ Màu sắc của cánh bướm thế nào?

- Cô khái quát: Bướm là côn trùng rất nhỏ bé, rất nhiều loài vật có thể bắt bướm làm thức ăn như các loài chim, nhện...cho nên màu sắc luôn sặc sỡ nhiều màu, giống như màu sắc của hoa để trông bướm như những bông hoa nên kẻ thù không phát hiện ra.

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Tập tô chữ cái p,q

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết đồ chữ cái p,q trùng khít theo đường chấm mờ và theo đúng quy trình, biết đồ chữ p, q in rỗng trong từ, biết tô màu tranh, biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế khi tô chữ cái.

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tô chữ cái p,q in rỗng, và tô màu chiếc phao có chữ p, cây quýt có chữ q, trẻ biết tô theo nét chấm mờ chữ cái p,q ở bức tranh các con vật và các chú hề, biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế khi tô chữ cái theo hướng dẫn.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng cầm bút, kỹ năng tô và ngồi đúng tư thế.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, bảo vệ sản phẩm của mình, giáo dục trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Mẫu của cô

- Vở tập tô, bút chì, bút màu đủ cho trẻ

- Bàn ghế đúng quy cách đủ cho trẻ

III. Cách tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Giờ tập tô hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con tập tô chữ cái p,q Các con hãy chú ý cô hướng dẫn nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài * 5tuổi Trời tối rồi! Trời sáng rồi! - Trên bảng cô gắn một bức tranh có rất nhiều hình ảnh. + Bạn nào cho cô biết bức tranh có hình ảnh chữ cái nào? + Chữ P. - Đây là chữ gì (5 t) “(p in hoa) - Cho trẻ 4,5 tuổi phát âm lại. - Đây là chữ gì: (5t) (p in thường) - Trẻ 4, 5 tuổi phát âm lại cùng cô. - Cô còn chữ cái nào đây? (Chữ p viết thường) - À đúng rồi đây là chữ p viết thường. - Cô mời các bạn 5 tuổi, 4 tuổi đọc cùng cô nào => Chữ p in hoa, chữ p in thường, chữ p viết thường có cách viết khác nhau nhưng cùng có cách phát âm giống nhau là p. - Cô cho trẻ phát âm p - Bên cạnh có bông hoa có chữ cái cả lớp tô màu bông hoa có chữ cái p - Ngoài hình ảnh này cô có hình ảnh gì đây?(4,5t) - Nói hình vẽ có từ chứa chữ cái p với chữ cái p - Tô màu hình vẽ, đồ các nét chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ - Đồ theo nét chữ cái p. - Trước khi tô cô cầm bút bằng mấy đầu ngón tay? Khi tô cô sẽ đặt bút vào nét chấm đầu tiên sau đó cô sẽ tô lần lượt cho đến hết đường chấm mờ từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới. - Cô vừa hướng dẫn chúng mình tô chữ cái p rồi, cô còn có một chữ cái nữa chúng mình có muốn biết đó là chữ cái gì không? (5t) + Chữ cái q - Cô có cái gì đây? (Bức tranh) - Trong tranh có chữ cái gì? (chữ q) - Chữ cái gì đây? (q in hoa)</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>- 2 ý kiến</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chú ý Trẻ quan sát Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2- 3 ý kiến Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 1 bạn 5 tuổi đọc lại. - Còn đây là chữ gì? (q in thường) (4,5t) - Chữ gì đây các con? (q viết thường) (4,5t) - Các chữ q này cũng có cách viết khác nhau nhưng cùng có cách phát âm là q. - Cô cho trẻ phát âm (q) - Tô màu những vòng tròn có chứa chữ cái q - Nối hình vẽ có từ chứa chữ cái q với chữ cái q - Tô màu hình vẽ, đồ các nét chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ - Đồ theo nét chữ cái q. <p>=> Cô khái quát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tô cô sẽ đặt bút vào nét chấm đầu tiên phía dưới sau đó cô sẽ tô lần lượt cho đến hết đường chấm mờ từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới. - Và cứ như vậy cô sẽ tô các chữ q tiếp theo cho đến hết. - Các bạn 5 tuổi đã sẵn sàng thực hiện chưa? - Trước khi tập tô chúng mình ngồi như thế nào? cách cầm bút như thế nào? (4,5t) - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, bảo vệ sản phẩm của mình, giáo dục trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách - Bây giờ các bạn 5 tuổi sẽ giờ vở đến trang có chứa chữ cái p, q để thực hiện. - Trẻ 5 tuổi thực hiện * Tương tự cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi. - Cô phát vở thực hành cho trẻ 4 tuổi thực hành bài tập - Cô quan sát giúp đỡ trẻ thực hiện - Cô nhận xét bài <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học - Cho trẻ hát bài quả và đi ra sân 	<p>1-2 trẻ trả lời Trẻ nghe</p> <p>Trẻ phát âm Trẻ chú ý Trẻ ngheTrẻ quan sát</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe Trẻ thực hiện</p>
---	--

***HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh con ong, con bướm.

TCVD: Đi tìm và chạm vào

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nhớ tên gọi, đặc điểm, thức ăn biết con ong, con bướm là con côn trùng có ích cung cấp mật ong, thụ phấn cho hoa và một số tác hại của con vật được quan sát

<p>+ Khi thấy tổ ong con có được lại gần chúng không Tại sao?</p> <p>-> Cô khái quát: Đây là con ong, con ong có 2 cánh...</p> <p>* Quan sát tranh con bướm</p> <p>thực hiện tương tự giống với con ong</p> <p>+ Con bướm có ích lợi như thế nào với con người?</p> <p>+ Con bướm sống theo bầy đàn hay sống riêng lẻ?</p> <p>- Ngoài con bướm được quan sát con còn thấy những con bướm nào? Tên là gì?</p> <p>+ Khi thấy con bướm con có được lại gần chúng không? Vì sao?</p> <p>-> Khái quát: Con bướm có cánh to trên cánh có nhiều phần, là con côn trùng được hình thành từ con sâu,..</p> <p>-> Giáo dục các con ạ con ong, con bướm rất có ích với con người chúng thụ phấn cho hoa để các con có nhiều trái ngọt con ong còn cung cấp cho chúng ta rất nhiều mật ong để cơ thể chúng ta khỏe mạnh tuy nhiên con ong để tự bảo vệ mình khi ai sờ đến chúng sẽ tự bảo vệ bằng cách phi lọc độc cắm vào cơ thể, con bướm cánh có phần nướu phần trên cánh rơi vào mắt mũi ,.. sẽ làm chúng ta bị đau nhiễm trùng,...chúng ta vì vậy dù rất yêu quý chúng, Các con không được lại gần trên ghẹo chỉ được quan sát từ xa..</p> <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Đi tìm và chạm vào</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi,</p> <p>- Phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị hình ảnh con ong, con bướm khi cô có hiệu lệnh tìm con vật nào chúng ta sẽ tìm và chạm vào các con vật đó..</p> <p>- Luật chơi: bạn nào tìm sai sẽ phải nhảy lò cò</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ.</p> <p>- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</p> <p>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</p> <p>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

* Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.	
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Đọc thơ cho trẻ nghe “Đom đóm”

a. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ 5T: Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, nội dung bài thơ.
- Trẻ 4T: Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, nội dung bài thơ theo hướng dẫn của cô.

b. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả.
- Đọc cho trẻ nghe 1 lần.
- + Bài thơ tên là gì?
- + Tác giả là ai?
- Cô đọc lần 2 với tranh minh họa, giảng nội dung bài thơ.
- + Bài thơ nói về điều gì?
- Cô đọc trích dẫn:
- Đàm thoại :
- + Bài thơ tên là gì? nói về ai?
- + GD : Qua bài thơ này con học được điều gì?
- Cô Khái quát, giáo dục trẻ.

2. Trò chơi: Chuyền bóng

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Luật chơi: Ai làm rơi bóng phải ra ngoài 1 lần chơi.
- Cách chơi: Cả lớp đứng thành vòng tròn, cô có 2 quả bóng cho cả lớp. Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” bạn cầm bóng phải chuyền bóng cho bạn bên cạnh theo chiều kim đồng hồ. Yêu cầu chuyền bóng thật khéo không được làm rơi bóng. Vừa chuyền vừa hát : “Không có cánh mà bóng biết bay, không có chân mà bóng biết chạy, nhanh nhanh bạn ơi nhanh nhanh bạn ơi xem ai tài ai khéo, cùng thi đua nào”
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Giáo dục trẻ giữ đầu tóc gọn gàng
- Cô nêu gương bạn ngoan, động viên bạn chưa ngoan, cho trẻ cầm cờ, trả trẻ.

* NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học.25, Số trẻ nghỉ học.02
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Châu Văn, Nguyệt bị ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì lạ.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết tham gia các hoạt động hứng thú, sôi nổi.
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ trò chuyện sôi nổi, nói được đặc điểm con bướm chính xác, rõ ràng mạch lạc.

- + Trẻ tập chính xác, thành thạo các động tác của BTPTC
 - + Trẻ chơi hoạt động nhóm tốt, tạo được sản phẩm phù hợp ở góc chơi PV, XD, TH, HT, TN
 - + Trẻ tô chính xác trùng khít nét chấm mờ chữ cái p, q, 25/25 trẻ đạt MT19.
3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

Thứ 5 ngày 26 tháng 3 năm 2026

*** Trò chuyện sáng: TC về con chim bồ câu**

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh chim bồ câu
 - + Chim bồ câu có đặc điểm gì? (4,5t)
 - + Phần đầu có gì? Phần thân có gì? (4,5t)
 - + Chim có mấy mắt? Mắt để làm gì? (4t)
 - + Nhờ đâu mà chim bay được? (5t)
 - + Chim đẻ trứng hay đẻ con? (4,5t)
 - + Chúng mình có yêu quý chim bồ câu không? Yêu quý thì chúng mình phải làm gì?
- => Cô khái quát và giáo dục trẻ.

*** KPKH:**

Đề tài: Phân loại con côn trùng có ích và có hại

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi : Trẻ nhận biết, phân loại được một số con côn trùng có ích, côn trùng có hại, biết cách bảo vệ côn trùng có ích, phòng tránh côn trùng có hại (MT5)
- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết, phân loại được một số con côn trùng có ích, côn trùng có hại, biết cách bảo vệ côn trùng có ích, phòng tránh côn trùng có hại (MT5)

2. Kỹ năng

- Trẻ 4-5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng phân nhóm, phân loại, phát triển tư duy ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, khả năng phân nhóm, phát triển vốn từ ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ côn trùng có ích và phòng tránh các con côn trùng có hại.

II. Chuẩn bị :

- Tranh 1 số con côn trùng: kiến, gián, muỗi, ong bướm,...
- 3 cái bảng có gắn tranh

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe và hưởng ứng theo bài hát: chị ong nâu và em bé. + Bài hát nói về con gì? + con ong làm gì? - Cô chốt lại và giáo dục trẻ biết yêu quý các con côn trùng có lợi,... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* TC1: Bạn nào giỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn các con côn trùng ở xung quanh lớp mà trẻ thích - Sau đó cô hỏi trẻ đã chọn được con côn trùng gì? - Con có nhận xét gì về con côn trùng này? Những bạn nào chọn con côn trùng giống nhau sẽ về cùng nhóm - Cô bao quát, nhận xét trẻ <p>* TC2: Ai chọn đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, nói cách chơi - Cách chơi: Cho trẻ cầm con vật trên tay vừa đi vừa hát, khi nghe cô đọc câu đố về cấu tạo hoặc nói đặc điểm bên ngoài thì trẻ có con côn trùng cùng nhóm sẽ đứng thành vòng tròn với nhau, sau mỗi lần chơi sẽ cho trẻ đổi con côn trùng cho nhau. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ, nhận xét trẻ. <p>* TC3: Bé tinh mắt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tạo thành 3 nhóm - Cách chơi: Cho trẻ về 3 nhóm, mỗi nhóm có một cái bảng, có nhiều con côn trùng có ích, có hại được xen lẫn nhau, nhiệm vụ của trẻ sẽ thảo luận và gạch bỏ con côn trùng không cùng nhóm - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát động viên trẻ - Cô nhận xét tuyên dương kết quả chơi -> Cô giáo khái quát, giáo dục trẻ.. <p>3. Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc thơ ong và bướm và ra sân chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - 1-2 trẻ trả lời - 12 trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ đọc thơ và ra sân chơi.
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống

TCVD: Cáo ơi ngủ à

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vận động, mối liên hệ đơn giản của con vật với môi trường sống như (con cá, con cua, con tôm, con ốc...)(MT2)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vận động, mối liên hệ đơn giản của con vật với môi trường sống như (con cá, con cua, con tôm, con ốc...) ...)(MT2).

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vận động, mối liên hệ đơn giản của con vật với môi trường sống như (con cá, con cua, con tôm, con ốc...) theo hướng dẫn của cô và theo khả năng của mình.(MT2).

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật sống dưới nước không vứt rác xuống sông, ao hồ, biết giữ gìn và bảo vệ nguồn nước.

II. Chuẩn bị

- Tranh, con cá, con cua, tôm, ốc...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Mối liên hệ giữa con vật với môi trường sống</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh động vật sống dưới nước để dẫn dắt trẻ vào bài. + <i>Cô cho trẻ chơi trò chơi “Ai tinh mắt”</i></p> <p>- Lần 1: Đập trúng con vật sống dưới nước.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, - Các con vừa chơi trò chơi về con vật gì? - Con cá sống ở đâu? - Vì sao con cá lại sống ở dưới nước? - Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về đặc điểm con cá, thích nghi với môi trường nhé. + <i>Quan sát con cá.</i></p> <p>- Cá đang làm gì? - Cá bơi được là nhờ gì? - Vây cá có đặc điểm gì? - Vây cá như thế nào? - Con cá có vây ở những phần nào trên cơ thể nó? - Mắt cá như thế nào? - Vì sao cá lại mở mắt? - Mắt con người xuống nước thì như thế nào? - Vây cá như thế nào? - Để làm gì? - Nếu thả con cá lên bờ nó sẽ làm sao? Vì sao? - Với đặc điểm con cá như vậy thì thích nghi với môi trường sống ở đâu? + <i>Quan sát con cua.</i></p> <p>- Cô đọc câu đố: “Con gì dưới nước lên bờ, di chuyển được” - Vì sao lại lên mặt đất được?</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi. - 2-3 ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cua bò như thế nào? Vì sao? - Chân cua như thế nào? - Dưới nước cua di chuyển như thế nào? (Trẻ quan sát video) - Vì sao lại bơi được? - Chân bơi như thế nào? - Mắt cua như thế nào? - Càng cua có đặc điểm gì? -> Cô khái quát lại đặc điểm và môi trường sống của con cua. + <i>Quan sát ốc, tôm.</i> - Cô tiến hành tương tự + <i>Hình ảnh một số con vật sống dưới nước</i> - Nếu môi trường sống bị ô nhiễm thì con vật sẽ làm sao? - Làm gì để bảo vệ môi trường? -> Giáo dục: Cô giáo dục trẻ không vứt rác xuống ao hồ, sông suối gây ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến môi trường sống của các con vật sống dưới nước. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi. Cáo ơi ngủ à</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cách chơi: một bạn lên làm cáo kẻ một vòng tròn dãi đang ngủ cáo ở trong vòng tròn các bạn khác làm thỏ đi xung quanh hỏi cáo ơi ngủ à? Lúc đó cáo chạy đuổi bắt thỏ, bắt được thỏ thì nhốt vào chuồng và các bạn khác đến cứu - Luật chơi chạm tay vào bạn là cứu được bạn - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát giúp trẻ chơi - Cô nhận xét giờ chơi - Cô nhận xét sau khi chơi, động viên trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ những đồ chơi cô đã chuẩn bị trên sân. - cô hỏi trẻ cách chơi với đồ chơi có sẵn trên sân - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi. Cho trẻ chơi theo nhóm. Cô bao quát trẻ chơi. - Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi. - Cô nhận xét trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 trẻ ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ quan sát. - 2-3 ý kiến. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	---

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Đọc đồng dao: Về loài vật

- Cô giới thiệu tên bài đồng dao: Về loài vật, thể loại: đồng dao.
- Cô đọc bài đồng dao 1 lần cho trẻ lắng nghe

- Hỏi trẻ đoán tên bài bài đồng dao, thể loại là bài gì?
- Trẻ nhắc lại tên bài đồng dao: Về loài vật
- Cô cho trẻ nghe bài đồng dao lần 2 qua tranh hoặc video
- Bài đồng dao nói về điều gì?
- Cô nhắc lại nội dung : bài đồng dao nói về các con vật và những đặc điểm đặc trưng riêng của con vật đó.
- + Trẻ nhắc lại nội dung bài hát cùng cô.
- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao cùng cô theo các hình thức: Tập thể, 3 tổ, 2-3 nhóm, 2-3 cá nhân.
- Chúng mình vừa đọc bài gì?
- Cô nhận xét trẻ.

2. LQBM: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

- Cô cho trẻ biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề theo nhiều hình thức khác nhau
- + Cả lớp hát, đọc thơ
- + Tổ thi đua kết hợp với nhạc cụ như xắc xô, trống, đàn, đá
- + Nhóm bạn trai, bạn gái
- + Các cá nhân hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu
- Cho trẻ nghe bài hát con chim vành khuyên
- Tổ chức trò chơi tai ai tinh.
- Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

***NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số
 - Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học.0
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:
2. Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe: 27/27 trẻ có sức khỏe tốt
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ mạnh dạn, tự tin, đoàn kết trong các hoạt động
 - Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ nói chính xác các đặc điểm của chim bồ câu
 - + Trẻ tập đúng, thành thạo các động tác, kỹ năng vận động của trẻ tốt
 - + Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm tốt, tạo được sản phẩm đẹp ở góc chơi XD, TH, HT, TN
 - + Trẻ phân loại được nhóm côn trùng có ích và côn trùng có hại thông qua các trò chơi một cách thành thạo, đạt MT5
3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt

Thứ 6 ngày 27 tháng 3 năm 2026

*** Trò chuyện sáng: TC về con chuồn chuồn**

- Cho trẻ quan sát tranh vẽ con chuồn chuồn và mô tả đặc điểm cấu tạo

Cô trò chuyện cùng trẻ: Theo các bạn, chuồn chuồn là loài côn trùng có lợi hay có hại?

(4,5t)

- Chuồn chuồn ăn cái gì để sống? (ăn sâu, ruồi, muỗi...)(5t)
- Con chuồn chuồn bay trông giống cái gì nhỉ?(4t)
- Chuồn chuồn thường xuất hiện thế nào? (từng đàn)
- Bạn nghĩ gì khi thấy chuồn chuồn bay thấp, bay cao?

=> Cô giáo dục trẻ:

* **ÂM NHẠC.**

Đề tài: Biểu diễn văn nghệ

Nghe hát: Con chim vành khuyên

Trò chơi: Tai ai tinh

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát, biểu diễn tự tin các bài hát đã học. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc(hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc (MT12).

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ thuộc bài hát, trẻ tự tin biểu diễn (MT12).

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát, biểu diễn tự tin, mạnh dạn
- Vận động phù hợp nhẹ nhàng theo giai điệu bài hát

3. Giáo dục

- Yêu quý, bảo vệ, chăm sóc các con vật

II. Chuẩn bị

- Nhạc không lời bài hát: Đố bạn; Gà trống, mèo con và cún con; Cá vàng bơi; Con chim vành khuyên; Mũ chóp kín và dụng cụ âm nhạc.

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Chào mừng các con đến với chương trình biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay! - Và cô giáo sẽ là người dẫn chương trình trong buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay. Và những thành viên không thể thiếu trong buổi biểu diễn âm nhạc hôm nay của các bạn lớp MG ghép 4,5 tuổi- Trung tâm, xin nở một tràng pháo tay chào đón.	Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Chủ đề chương trình hôm nay là: Thế giới động vật	Trẻ chú ý

<p>- Mở đầu cho buổi biểu diễn hôm nay với bài hát có tựa đề “Đố bạn” của nhạc sĩ Hồng Ngọc với sự thể hiện của các bé. Xin mời các con.</p>	<p>Trẻ chú ý</p>
<p>- Với sự thể hiện rất thành công, xin cảm ơn các con</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>- Với các giọng ca rất tài năng, vậy xin các tốp ca sẽ cùng giao biểu diễn nào!</p>	<p>Tốp nữ hát</p>
<p>Đầu tiên tôi xin mời tốp ca nam, xin mời các bé. Các bé sẽ biểu diễn tiết mục này bằng hình thức gì?</p>	<p>Trẻ thực hiện theo nhóm</p> <p>Cá nhân trẻ</p>
<p>Tiếp theo chương trình xin mời tốp ca nữ, xin nổ 1 tràng pháo tay chào đón.</p>	
<p>- Và bây giờ cô xin mời các bé lên giao lưu cùng chương trình nào, Xin mời các bé...(1 nhóm)</p>	<p>2-3 trẻ trả lời</p>
<p>Với điệu múa rất dẻo, rất đẹp từ bạn,.. xin mời các con cùng hướng mắt lên sân khấu ! (Cá nhân 2 trẻ)</p>	<p>Cả lớp hát</p>
<p>+ Bài hát: Gà trống, mèo con và cú con</p>	
<p>Với giai điệu rất tươi vui xin mời các bé đến với bài “Gà trống, mèo con và cú con” Với sự thể hiện của tốp ca nam- nữ nào</p>	<p>Tốp ca</p> <p>Cá nhân trẻ</p>
<p>- Với sự thể hiện rất tự tin xin mời bé ... sẽ lên thể hiện cùng chương trình nào!</p>	
<p>+ Bài hát: “Cá vàng bơi”</p>	
<p>Và ca khúc cuối cùng trong buổi biểu diễn âm nhạc ngày hôm nay là giai điệu bài hát “Cá vàng bơi” với sự thể hiện của các bạn nữ. Xin mời các bé.</p>	<p>Cả lớp</p>
<p>- Với giai điệu vui tươi, nhí nhảnh xin mời các bé lên giao lưu cùng chương trình và thể hiện bài hát nào!</p>	<p>Trẻ chú ý</p>
<p>* Trò chơi âm nhạc: “Tai ai tinh”</p>	<p>Trẻ chú ý</p>
<p>- Để thay đổi không khí trong buổi biểu diễn cô tổ chức 1 trò chơi dành cho các bé, trò chơi có tên “Tai ai tinh”</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Để chơi được trò chơi này xin mời các bé hãy lắng nghe cô giáo giới thiệu luật chơi , cách chơi:</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cách chơi: Cô gọi 1 bạn lên, đầu đội mũ chóp kín mắt. Cô gọi 1 bạn đứng tại chỗ hát kết hợp gõ một nhạc cụ. Bạn nào hát, tên bài hát? Tên nhạc cụ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Tặng số lượng trẻ hát và gõ nhạc cụ.</p>	
<p>- Luật chơi: Bạn nào đoán sai sẽ phải nhảy lò cò</p>	<p>Trẻ hưởng ứng</p>

<p>- Tổ chức cho trẻ chơi: Khuyến khích, động viên trẻ</p> <p>* Nghe hát: Con chim vành khuyên</p> <p>- Đề khệp lại chương trình tôi, người dẫn chương trình xin tham gia một tiết mục văn nghệ. Với giai điệu tươi vui, nhí nhảnh của bài hát “Con chim vành khuyên, sáng tác Hoàng Vân xin 1 tràng pháo tay để cô vũ.</p> <p>- Hát lần 1: Thể hiện nét mặt, điệu bộ</p> <p>- Cô vừa biểu diễn bài hát gì? Do tác giả nào sáng tác?</p> <p>Các con có muốn nghe lại bài hát 1 lần nữa?</p> <p>- Hát lần 2: Xin mời các bé đứng dậy và hát giao lưu cùng cô nào!</p> <p>- ND: Bài hát nói đến chị ong nâu chăm chỉ đi tìm, kiếm mật ong và rất ngoan vâng lời bố mẹ đấy.</p> <p>=> GD: Với chủ đề trong đêm giao lưu văn nghệ “Thế giới động vật” và mỗi loài vật đều có 1 đặc điểm và lợi ích khác nhau, các con phải chăm sóc, yêu quý, bảo vệ các con vật và tránh xa con vật có hại và nguy hiểm.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Kết thúc và cho trẻ ra sân.</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chú ý và ra sân</p>
--	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh con ruồi, con muỗi.

TC: Tìm đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nhớ tên gọi, đặc điểm, thức ăn biết con ruồi con muỗi là con côn trùng có hại
- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhớ tên gọi, đặc điểm, thức ăn biết con ruồi con muỗi là con côn trùng có hại.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy, nhận xét, kỹ năng chơi trò chơi, phát triển nhận thức cho trẻ.
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết tránh xa con côn trùng đốt.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh ruồi con muỗi.
- Sân bãi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, vòng, gậy, sỏi ...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh ruồi, con muỗi</p> <p>* <i>Quan sát tranh con ruồi.</i></p> <p>- Cô cho trẻ giải câu đố: Người bằng hạt đỗ Ăn giỗ cả làng?</p> <p>- Đỗ là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh con ruồi</p> <p>- Đây là hình ảnh con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại từ: Con ruồi</p> <p>- Con ong có những bộ phận gì? Ai có nhận xét gì về con ruồi nào?</p> <p>- Cô cho trẻ lên chỉ bộ phận của con ong và cho trẻ nhắc lại tên bộ phận đó.</p> <p>+ Cánh con ruồi như thế nào? Có mấy cánh?</p> <p>+ Mình con ruồi có màu gì? Trên đầu con gì có gì đặc biệt nhất?</p> <p>+ Thức ăn của ruồi là gì? Vì sao đi đến đâu ruồi cũng bị mọi người xua đuổi?</p> <p>+ Con ruồi sinh sản ở đâu?</p> <p>+ Khi thấy con ruồi các con sẽ làm gì?</p> <p>-> Cô khái quát: Đây là con ruồi, trên đầu có 2 mắt to, bay nhanh, thân có màu đen, sinh sản ở những nơi ẩm thấp, nhiều rác thải,... chúng có nhiều mầm bệnh trên người hay đậu vào thức ăn, nơi con người sinh sống,...</p> <p>* <i>Quan sát tranh con muỗi</i></p> <p>Thực hiện tương tự</p> <p>+ Con muỗi ăn gì? Chúng sống bằng cách nào?...</p> <p>-> Khái quát: Con muỗi mình nhỏ có cánh, chúng thường bám vào cơ thể chúng ta để hút máu và các con vật có 4 chân,... cơ thể chúng có nhiều mầm bệnh có thể lây sang người ,...</p> <p>-> Giáo dục các con ạ con ruồi con muỗi đều là những con vật có hại, có nhiều mầm bệnh khi đốt thường hay bị tấy sưng, ... vì vậy khi nhìn thấy chúng mình nên tránh xa, nếu sử lý chúng được hãy thực hiện bằng những biện pháp như vỗ ,... khi thực hiện xong phải đi rửa tay, khi bị đốt thì nên báo cho bố mẹ để bôi thuốc</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>2. Hoạt động 2: TCVD: Tìm đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, - Phổ biến cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ. - Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn. - Cho trẻ chơi theo nhóm. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình. - Trẻ thực hiện
--	---

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn kỹ năng rửa mặt cho trẻ

- Cô cho trẻ xếp hàng theo 2 nhóm
- Cô cho trẻ nhắc lại các bước
- Cho một vài trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát
- Cô lần lượt cho trẻ thực hiện
- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ.

2. Vệ sinh, nêu gương, bình xét bé ngoan, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt, rửa tay.
- Giáo dục trẻ về nề nếp học tập
- Nhận xét, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan.
- Trả trẻ. Trao đổi với phụ huynh

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học. 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ trò chuyện sôi nổi, nói rõ ràng, mạch lạc
 - + Trẻ tập chính xác, thành thạo các động tác của BTPTC
 - + Trẻ chơi tốt, có kỹ năng hoạt động nhóm, tạo ra sản phẩm phù hợp ở góc chơi PV,XD,HT,TN
 - + Trẻ có kỹ năng biểu diễn tốt, thực hiện thành thạo đạt được MT12

3.Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì

Tổ chuyên môn duyệt

Người lập kế hoạch



Đặng Thị Bình



Nguyễn Thị Thu Hương